



Viên nén bao phim

PAROKEY

Viên nén bao phim

PAROKEY-30

PHẦN I. HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG THUỐC CHO NGƯỜI BỆNH

1. Thành phần, hàm lượng của thuốc:

Mỗi viên nén bao phim PAROKEY chứa: Paroxetin hydroclorid hemihydrat tương đương Paroxetin... 20 mg

Tất cả được: Dicalci phosphat khan, cellulose vi tinh thể, copovidon, natri starch glycolat, acid citric, magnesi stearat, HP MC E6, titan dioxyd, talc, polybutyl glycol 4000, polysorbát 80, dầu thầu dầu.

Mỗi viên nén bao phim PAROKEY-30 chứa: Paroxetin hydroclorid hemihydrat tương đương Paroxetin... 30 mg

Tất cả được: Cellulose 80, copovidon, natri starch glycolat, magnesi stearat, HP MC E6, titan dioxyd, talc, PEG 4000, polysorbát, dầu thầu dầu.

2. Mô tả sản phẩm

PAROKEY: Viên nén dài, bao phim màu trắng, hai mặt trơn. PAROKEY-30: Viên nén dài, bao phim màu trắng, một mặt có dập logo, một mặt có dập gạch ngang.

3. Quy cách đóng gói: PAROKEY: Hộp 3 vỉ x 10 viên/Hộp 6 vỉ x 10 viên. PAROKEY-30: Hộp 6 vỉ x 10 viên.

4. Thuốc dùng chỉ định: PAROKEY/ PAROKEY-30 chứa thành phần chính có tác dụng dược lý là paroxetin, một thuốc chống trầm cảm thuộc nhóm ức chế tái hấp thu chọn lọc serotonin (SSRI).

5. Liều dùng thuốc này như thế nào và liên lượng? Liều dùng thuốc chính xác như hướng dẫn của bác sĩ hoặc dược sĩ. Nếu bạn chưa rõ, hãy hỏi lại cơ cấu chấp hành.

Liều dùng: Bắt đầu cho bạn lời khuyên về liều dùng khi bắt đầu điều trị. Người lớn: Điều trị trầm cảm: Liều bắt đầu thường dùng là 20 mg/ngày, sau mỗi tuần có thể tăng thêm mỗi 10 mg đến liều tối đa là 50 mg/ngày.

6. Khi nào không nên dùng thuốc này? Không nên dùng thuốc này nếu bạn: Mẫn cảm với paroxetin hoặc bất cứ thành phần nào của thuốc.

7. Tác dụng không mong muốn: Như các thuốc khác, paroxetin có thể gây tác dụng không mong muốn, nhưng không phải ai cũng gặp phải.

8. Khi nào không nên dùng thuốc này? Không nên dùng thuốc này nếu bạn: Mẫn cảm với paroxetin hoặc bất cứ thành phần nào của thuốc.

9. Thuốc này có thể gây tác dụng không mong muốn khác. Thông báo cho bác sĩ hoặc dược sĩ nếu bạn gặp phải những tác dụng không mong muốn.

10. Nếu bạn gặp bất kỳ tác dụng không mong muốn nào khác, thông báo cho bác sĩ hoặc dược sĩ.

11. Nếu bạn gặp bất kỳ tác dụng không mong muốn nào khác, thông báo cho bác sĩ hoặc dược sĩ.

12. Nếu bạn gặp bất kỳ tác dụng không mong muốn nào khác, thông báo cho bác sĩ hoặc dược sĩ.

13. Nếu bạn gặp bất kỳ tác dụng không mong muốn nào khác, thông báo cho bác sĩ hoặc dược sĩ.

14. Nếu bạn gặp bất kỳ tác dụng không mong muốn nào khác, thông báo cho bác sĩ hoặc dược sĩ.

15. Nếu bạn gặp bất kỳ tác dụng không mong muốn nào khác, thông báo cho bác sĩ hoặc dược sĩ.

16. Nếu bạn gặp bất kỳ tác dụng không mong muốn nào khác, thông báo cho bác sĩ hoặc dược sĩ.

17. Nếu bạn gặp bất kỳ tác dụng không mong muốn nào khác, thông báo cho bác sĩ hoặc dược sĩ.

18. Nếu bạn gặp bất kỳ tác dụng không mong muốn nào khác, thông báo cho bác sĩ hoặc dược sĩ.

19. Nếu bạn gặp bất kỳ tác dụng không mong muốn nào khác, thông báo cho bác sĩ hoặc dược sĩ.

20. Nếu bạn gặp bất kỳ tác dụng không mong muốn nào khác, thông báo cho bác sĩ hoặc dược sĩ.

21. Nếu bạn gặp bất kỳ tác dụng không mong muốn nào khác, thông báo cho bác sĩ hoặc dược sĩ.

22. Nếu bạn gặp bất kỳ tác dụng không mong muốn nào khác, thông báo cho bác sĩ hoặc dược sĩ.

23. Nếu bạn gặp bất kỳ tác dụng không mong muốn nào khác, thông báo cho bác sĩ hoặc dược sĩ.

24. Nếu bạn gặp bất kỳ tác dụng không mong muốn nào khác, thông báo cho bác sĩ hoặc dược sĩ.

25. Nếu bạn gặp bất kỳ tác dụng không mong muốn nào khác, thông báo cho bác sĩ hoặc dược sĩ.

Thuốc bán theo đơn

Đề xa tắm tay trẻ em

Độc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng

Thông báo nguy cơ tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc. Các thuốc bán theo đơn này bao gồm hướng dẫn sử dụng cho thuốc có nhiều hàm lượng khác nhau.

Xanh methylen (thuốc nhuộm tăng cường methemoglobin huyết). Sử dụng chung các thuốc trên với paroxetin có thể dẫn đến hội chứng serotonin.

1. Cần làm gì khi một liều quên không dùng thuốc? Nếu bạn quên không dùng 1 liều, nên uống liều đó ngay khi có thể.

2. Cần làm gì khi một liều quên không dùng thuốc? Nếu bạn quên không dùng 1 liều, nên uống liều đó ngay khi có thể.

3. Cần làm gì khi một liều quên không dùng thuốc? Nếu bạn quên không dùng 1 liều, nên uống liều đó ngay khi có thể.

4. Cần làm gì khi một liều quên không dùng thuốc? Nếu bạn quên không dùng 1 liều, nên uống liều đó ngay khi có thể.

5. Cần làm gì khi một liều quên không dùng thuốc? Nếu bạn quên không dùng 1 liều, nên uống liều đó ngay khi có thể.

6. Cần làm gì khi một liều quên không dùng thuốc? Nếu bạn quên không dùng 1 liều, nên uống liều đó ngay khi có thể.

7. Cần làm gì khi một liều quên không dùng thuốc? Nếu bạn quên không dùng 1 liều, nên uống liều đó ngay khi có thể.

8. Cần làm gì khi một liều quên không dùng thuốc? Nếu bạn quên không dùng 1 liều, nên uống liều đó ngay khi có thể.

9. Cần làm gì khi một liều quên không dùng thuốc? Nếu bạn quên không dùng 1 liều, nên uống liều đó ngay khi có thể.

10. Cần làm gì khi một liều quên không dùng thuốc? Nếu bạn quên không dùng 1 liều, nên uống liều đó ngay khi có thể.

11. Cần làm gì khi một liều quên không dùng thuốc? Nếu bạn quên không dùng 1 liều, nên uống liều đó ngay khi có thể.

12. Cần làm gì khi một liều quên không dùng thuốc? Nếu bạn quên không dùng 1 liều, nên uống liều đó ngay khi có thể.

13. Cần làm gì khi một liều quên không dùng thuốc? Nếu bạn quên không dùng 1 liều, nên uống liều đó ngay khi có thể.

14. Cần làm gì khi một liều quên không dùng thuốc? Nếu bạn quên không dùng 1 liều, nên uống liều đó ngay khi có thể.

15. Cần làm gì khi một liều quên không dùng thuốc? Nếu bạn quên không dùng 1 liều, nên uống liều đó ngay khi có thể.

16. Cần làm gì khi một liều quên không dùng thuốc? Nếu bạn quên không dùng 1 liều, nên uống liều đó ngay khi có thể.

17. Cần làm gì khi một liều quên không dùng thuốc? Nếu bạn quên không dùng 1 liều, nên uống liều đó ngay khi có thể.

18. Cần làm gì khi một liều quên không dùng thuốc? Nếu bạn quên không dùng 1 liều, nên uống liều đó ngay khi có thể.

19. Cần làm gì khi một liều quên không dùng thuốc? Nếu bạn quên không dùng 1 liều, nên uống liều đó ngay khi có thể.

20. Cần làm gì khi một liều quên không dùng thuốc? Nếu bạn quên không dùng 1 liều, nên uống liều đó ngay khi có thể.

21. Cần làm gì khi một liều quên không dùng thuốc? Nếu bạn quên không dùng 1 liều, nên uống liều đó ngay khi có thể.

22. Cần làm gì khi một liều quên không dùng thuốc? Nếu bạn quên không dùng 1 liều, nên uống liều đó ngay khi có thể.

23. Cần làm gì khi một liều quên không dùng thuốc? Nếu bạn quên không dùng 1 liều, nên uống liều đó ngay khi có thể.

24. Cần làm gì khi một liều quên không dùng thuốc? Nếu bạn quên không dùng 1 liều, nên uống liều đó ngay khi có thể.

25. Cần làm gì khi một liều quên không dùng thuốc? Nếu bạn quên không dùng 1 liều, nên uống liều đó ngay khi có thể.

26. Cần làm gì khi một liều quên không dùng thuốc? Nếu bạn quên không dùng 1 liều, nên uống liều đó ngay khi có thể.

27. Cần làm gì khi một liều quên không dùng thuốc? Nếu bạn quên không dùng 1 liều, nên uống liều đó ngay khi có thể.

28. Cần làm gì khi một liều quên không dùng thuốc? Nếu bạn quên không dùng 1 liều, nên uống liều đó ngay khi có thể.

29. Cần làm gì khi một liều quên không dùng thuốc? Nếu bạn quên không dùng 1 liều, nên uống liều đó ngay khi có thể.

30. Cần làm gì khi một liều quên không dùng thuốc? Nếu bạn quên không dùng 1 liều, nên uống liều đó ngay khi có thể.

31. Cần làm gì khi một liều quên không dùng thuốc? Nếu bạn quên không dùng 1 liều, nên uống liều đó ngay khi có thể.

PHẦN 2. HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG THUỐC CHO CÁN BỘ Y TẾ

1. DƯỢC LI/C HC/MC

PAROKEY: 20 mg; PAROKEY-30: 30 mg. Thành phần: Dicalci phosphat khan, cellulose vi tinh thể, copovidon, natri starch glycolat, acid citric, magnesi stearat, HP MC E6, titan dioxyd, talc, polybutyl glycol 4000, polysorbát 80, dầu thầu dầu.

2. DƯỢC ĐỘNG HỌC: Hấp thu: Paroxetin hấp thụ chậm nhưng hoàn toàn ở đường tiêu hóa sau khi uống và đạt nồng độ tối đa sau 5 giờ.

3. CHỈ ĐỊNH: Bệnh trầm cảm. Chỉ định: Trầm cảm, bao gồm các dạng trầm cảm đơn cực và lưỡng cực, bao gồm cả dạng tái phát.

4. CHỈ ĐỊNH: Bệnh trầm cảm. Chỉ định: Trầm cảm, bao gồm các dạng trầm cảm đơn cực và lưỡng cực, bao gồm cả dạng tái phát.

5. CHỈ ĐỊNH: Bệnh trầm cảm. Chỉ định: Trầm cảm, bao gồm các dạng trầm cảm đơn cực và lưỡng cực, bao gồm cả dạng tái phát.

6. CHỈ ĐỊNH: Bệnh trầm cảm. Chỉ định: Trầm cảm, bao gồm các dạng trầm cảm đơn cực và lưỡng cực, bao gồm cả dạng tái phát.

7. CHỈ ĐỊNH: Bệnh trầm cảm. Chỉ định: Trầm cảm, bao gồm các dạng trầm cảm đơn cực và lưỡng cực, bao gồm cả dạng tái phát.

8. CHỈ ĐỊNH: Bệnh trầm cảm. Chỉ định: Trầm cảm, bao gồm các dạng trầm cảm đơn cực và lưỡng cực, bao gồm cả dạng tái phát.

9. CHỈ ĐỊNH: Bệnh trầm cảm. Chỉ định: Trầm cảm, bao gồm các dạng trầm cảm đơn cực và lưỡng cực, bao gồm cả dạng tái phát.

10. CHỈ ĐỊNH: Bệnh trầm cảm. Chỉ định: Trầm cảm, bao gồm các dạng trầm cảm đơn cực và lưỡng cực, bao gồm cả dạng tái phát.

11. CHỈ ĐỊNH: Bệnh trầm cảm. Chỉ định: Trầm cảm, bao gồm các dạng trầm cảm đơn cực và lưỡng cực, bao gồm cả dạng tái phát.

